|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH NINH THUẬN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/QĐ-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của**

**Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

**nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4528/TTr-STC ngày 22 tháng 11 năm 2022; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 2762/BC-STP ngày 16 tháng 11 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.**Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2;- Văn phòng Chính phủ;- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;- Thường trực các huyện, thành ủy;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VT.NDT | **TM.ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Trần Quốc Nam** |